

Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn IV Nhảy Dù



Tiểu Đoàn 12 Nhảy Dù



Tiểu Đoàn 14 Nhảy Dù



Tiểu Đoàn 15 Nhảy Dù



Trung tá Lê Minh Ngọc Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn IV Nhảy Dù

Tóm Lược Tiểu Sử Lữ Đoàn IV Nhảy Dù

Ngày 1/12/1974 Lữ Đoàn IV Nhảy Dù được thành lập ngay tại Đà Nẵng Quân Khu I do Trung tá Lê Minh Ngọc làm Lữ Đoàn Trưởng với 3 Tiểu Đoàn cũng hoàn toàn tân lập. Quân số hầu hết lấy từ những thành phần quân nhân ưu tú từ các Tiểu Đoàn trực thuộc SĐND và đã được chuẩn bị thành lập thành các Đại Đội Đa Năng từ nhiều tháng trước. Nhờ vậy mà các Đại Đội này khi kết hợp lại thành các Tiểu Đoàn tân lập đã có thể được sử dụng ngay không gặp khó khăn.

Lữ Đoàn Phó là Trung tá Trần Đăng Khôi. Đến đầu tháng 4/1975 Trung tá Khôi lên làm LĐT/LĐIIIIND, Trung tá Nguyễn Đình Ngọc thay thế chức vụ này. Bản doanh của LĐIVND nằm trong căn cứ Hoàng Hoa Thám.

Về phương diện tổ chức, Lữ Đoàn IV Nhảy Dù gồm có:

- Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn và các Ban Tham Mưu 1, 2, 3, 4, 5 và Truyền Tin.
- Đại Đội Chỉ Huy Công Vụ/LĐIVND.
- Trung Đội Truyền Tin/LĐIVND với nhiệm vụ thiết lập hệ thống liên lạc hữu tuyến, vô tuyến, hỏa bài quân, mật mã và điện báo từ BCH/LĐ đến tất cả các đơn vị thống thuộc.
- Trung Đội 4 Truyền Tin do Tiểu Đoàn Truyền Tin/SĐND tăng phái với nhiệm vụ thiết lập hệ thống liên lạc hữu tuyến, siêu tần số, giải tần đơn, Viễn âm tự, vô tuyến âm thoại & điện báo, hỏa bài quân và mật mã từ BCH/LĐ đến BTL/SĐND.
- Đại Đội 4 Công Binh do Tiểu Đoàn 1 Công Binh/SĐND tăng phái.
- Đại Đội 4 Quân Y do TĐQY/SĐND tăng phái.
- Phân Đội 4 Tiếp Vận do Tiểu Đoàn Yểm Trợ/SĐND tăng phái.

Các Tiểu Đoàn trực thuộc gồm có:

- *Tiểu Đoàn 12 Nhảy Dù:* Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Nguyễn Văn Nghiêm**.
- *Tiểu Đoàn 14 Nhảy Dù:* Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Nguyễn Đức Tâm**.
- *Tiểu Đoàn 15 Nhảy Dù:* Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Nguyễn Văn Phú**.
- *Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù:* Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Đặng Hữu Minh**
- *Đại Đội 4 Trinh Sát:* Đại Đội Trưởng là **Trung úy Trần Chí Mỹ**.

Lữ Đoàn IV ND với 3 Tiểu Đoàn 12, 14, 15 Nhảy Dù, từ Đà Nẵng được rút về Sài Gòn bằng đường biển vào ngày 20/1/1975, biệt phái Biệt Khu Thủ Đô để trấn ngự mặt phía Tây Thủ Đô Sài Gòn đang bị cộng quân vượt sông Vàm Cỏ Đông đe dọa. Chính Lữ Đoàn IV, dưới quyền chỉ huy của Trung tá Lê Minh Ngọc, đã ngăn chặn VC ở cửa ngõ Thủ Đô Sài Gòn.

Ngày 22/1/1975 tức là sau hai ngày hải hành 2 Tiểu Đoàn 12 và 14 Nhảy Dù về đến Sài Gòn và được tung ngay vào chiến trận tại khu vực “Thành Ông Năm” vùng Lương Hòa cạnh bờ sông Vàm Cỏ. Quân thảo với địch quân 2 ngày, đánh đuổi thành phần tiền trạm lập đầu cầu của VC chạy về bên kia sông, tái chiếm được Lương Hòa, an ninh lại trực lộ. Trận đầu tay này, cũng như những lần chạm địch mấy tháng sau đó, LĐIVND đã “đánh khô”, vì Tiểu Đoàn 4 pháo binh chưa hoàn tất việc thành lập nên chưa có pháo yểm.

Hai Tiểu Đoàn 12 và 14 Nhảy Dù bắt được rất nhiều vũ khí đạn dược, dọc theo dãy lùm bụi, ngay vùng đầu cầu mà địch vượt sông hai đêm trước, còn nguyên trong nhiều thùng gỗ bọc giấy dầu, bồi đầy mỡ bò màu vàng của Trung cộng: AK47, B-41, và “Thượng liên nôi” mới toanh (hộp băng đạn bự và tròn).

Giữa tháng 3/1975 LĐIVND điều động 2 Đại Đội của Tiểu Đoàn 12 Nhảy Dù do Thiếu tá Nguyễn Trọng Nhi chỉ huy tăng phái cho Tiểu Khu Gia Định tiêu trừ một đại đội đặc công CS vừa xâm nhập vùng cư xá Thanh Đa tại đầu cầu xa lộ. Lực lượng Nhảy Dù nhẹ nhàng thanh toán mục tiêu trong cùng ngày 22/3/1975.

Ngày 10/4/1975 LĐIVND được tăng phái cho BTL/QĐIII để án ngữ trục lộ QL15 từ ngã ba Tam Hiệp vắt qua sông Đồng Nai hướng đến Long Thành.

Ngoài ra Bộ Tư lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù cũng đã thành lập thêm 3 Tiểu Đoàn Nhảy Dù tân lập khác ngoài bảng cấp số. Các Tiểu Đoàn này hoạt động như các Tiểu Đoàn biệt lập trực thuộc BTL Sư Đoàn:

- *Tiểu Đoàn 16 Nhảy Dù*: Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Phạm Kim Bằng**
- *Tiểu Đoàn 17 Nhảy Dù*: Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Hồng Thu**
- *Tiểu Đoàn 18 Nhảy Dù*: Tiểu Đoàn Trưởng là **Thiếu tá Lê Hữu Chí**

Tài liệu tham khảo:

- *Phỏng vấn trực tiếp Niên trưởng trong SBND*: Trung tá Lê Minh Ngọc LĐT/LĐIVND



Lữ Đoàn IV Nhảy Dù tiến về Cầu Tân Cảng ngày 29/4/1975 bảo vệ vòng đai quanh Sài Gòn



Trung tá Lê Minh Ngọc–LĐT/LĐIVND, Thiếu tá Nguyễn Đức Tâm–TĐT/TĐ14ND



Lính Nhảy Dù ngày 29 tháng 4/ 1975 đang gìn giữ thủ đô Sài Gòn



3 Chiếc T54 trong số 9 chiếc thuộc Trung Đoàn 273 Thiết Giáp yểm trợ cho Trung Đoàn 24 Bộ Binh VC tấn chiếm Thủ Đô Sài Gòn bị Nhảy Dù bắn hạ tại Ngã Tư Bảy Hiền ngày 30/4/1975

Các Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù

Đây là những đơn vị thiện chiến nhất của Sư Đoàn Nhảy Dù. Sau khi thành lập, các Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù được đưa đi huấn luyện tổng quát tại Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp Bà Rịa về những kỹ thuật tác chiến ban đêm, kỹ thuật tác chiến của một toán viên thám trong lòng địch, mưu sinh thoát hiểm, học cách biến tiếng ho thành tiếng thú rừng để giữ im lặng, bảo toàn đơn vị trong suốt cuộc hành quân. Ban đêm thì kiếm những bụi rậm thay phiên nhau canh gác nghỉ qua đêm. Nếu có đụng độ thanh toán mục tiêu xong đi chuyển ngay, không có lục soát, được thực tập về trực thăng đi chuyển thang dây, tải thương...

Về phương diện tổ chức, các Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù có khoảng 200 quân nhân gồm Ban Chỉ Huy Đại Đội, 3 Trung Đội Trinh Sát và 1 Trung Đội Viên Thám... Thông thường Trung Đội Trưởng Viên Thám là một sĩ quan thâm niên và đồng thời là Đại Đội Phó. Khác với các Trung Đội Trinh Sát chỉ có một sĩ quan làm Trung Đội Trưởng, bên Viên Thám ngoài Trung Đội Trưởng, còn có ba sĩ quan dưới quyền làm Trưởng Toán Viên Thám cấp bậc Chuẩn úy.

Nhiệm vụ chính yếu của Đại Đội Trinh Sát là gọi các toán Viên Thám (mỗi toán thông thường là 12 người), thâm nhập vào các mật khu, hậu cứ địch để lấy tin tức, quấy rối, phá hoại căn cứ địch, bắt cóc tù binh, cung cấp tọa độ đánh bom cho không quân, khám phá những kho vũ khí, thực phẩm của địch...

Và Đại Đội cũng sẵn sàng tham chiến khi tình hình chiến sự yêu cầu. Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù cũng được sử dụng để truy lùng và tiêu diệt lực lượng đặc công đối phương trong một số trận đánh, đơn vị còn thực hiện những nhiệm vụ đặc biệt do Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn trực tiếp chỉ đạo và điều hành.



Rải các toán Viên Thám thâm nhập vào các mật khu địch chiến dịch LS719

Đại Đội 1 Trinh Sát Nhảy Dù



Ngày thành lập đơn vị : Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù được thành lập ngày 16 tháng 6 năm 1968 trong Căn Cứ Hoàng Hoa Thám (BTL SĐND). Vị Đại Đội Trưởng đầu tiên là Đại úy Lê Văn Mễ với nhiệm vụ tác chiến thuần túy và thi hành những công tác đặc biệt do BTL SĐND chỉ định.

Đến tháng 8/1970, thêm 2 Đại Đội 2 & 3 Trinh Sát Nhảy Dù được thành lập, Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù được cải danh thành **Đại Đội 1 Trinh Sát Nhảy Dù**. Đơn vị đã trưởng thành trong khói lửa và luôn nêu cao danh dự của mình theo đà tiên triển của Binh Chủng Nhảy Dù.

Các Đơn Vị Trưởng liên tiếp:

Kể từ ngày thành lập Đại Đội Trinh Sát Nhảy Dù này được đặt dưới quyền chỉ huy liên tiếp của các vị sĩ quan sau đây:

1. Đại úy Lê Văn Mễ kể từ 16/06/1968 – 1/10/1968 sau 3 tháng thành lập bàn giao Đại Đội cho Thiếu tá Trần Hoài Châu rồi về tăng cường ĐĐT cho TĐ5ND.
2. Thiếu tá Trần Hoài Châu 01/10/1968 – 10/01/1971
3. Thiếu tá Nguyễn Văn Dũng 11/01/1971 – 25/03/1972
4. Trung úy Vũ Văn Cúc 27/03/1972 – 30/04/1972
5. Thiếu tá Nguyễn Văn Dũng 01/05/1972 – 01/10/1972
6. Trung úy Trương Đình Khang 02/10/1972 – 07/10/1972 bị tử nạn trong một tai nạn giao thông và Đại úy Võ Văn Đức về thay thế.
7. Đại úy Võ Văn Đức 10/10/1972 – 01/04/1975 Đại úy Đức thăng cấp thiếu tá lên làm Tiểu Đoàn Phó TĐ18ND.
8. Trung úy Nguyễn Trung Tăng 01/04/1975 – 30/04/1975

Các Cuộc Hành Quân đã tham dự:

- Hành Quân Good Wood từ 09/12/1968 đến 10/01/1969
- Đại Bàng 1/69 từ 27/01/1969 đến 27/03/1969
- Toàn Thắng 605 A từ 19/05/1969 đến 26/06/1969
- Toàn Thắng từ 15/08/1969 đến 20/10/1969.
- Đại Bàng 2/69 từ 17/11/1969 đến 26/06/1970
- Lam Sơn 719 từ 21/02/1971 đến 25/03/1971
- Quang Trung 22/72 từ 01/06/1971 đến 05/07/1971
- Hành Quân Toàn Thắng 2/71: từ 29/09/1971 đến 07/11/1971
- Bắc Bình Vương từ 29/03/1972 đến 23/04/1972 tại Kontum Quân Khu II
- Bình Long từ 24/04/1972 đến 13/05/1972
- Lam Sơn 72A từ 25/05/1972 đến 02/06/1974
- Đại Bàng 3A/74 từ 08/08/1974 ...

Tổng cộng trong các cuộc Hành Quân Đại Đội 1 Trinh Sát Nhảy Dù đã hạ tại trận 338 tên địch, 2 tên bị bắt sống làm tù binh, tịch thu 311 súng cá nhân, 61 súng cộng đồng, 2 máy truyền tin và 4 chiến xa.

Tuyên Dương Công Trạng:

Qua các thành tích kể trên Đại Đội 1 Trinh Sát Nhảy Dù đã được ân thưởng:

- 3 lần tuyên dương trước Quân Đội.
- 98 Quân Nhân các cấp được ân thưởng cấp bậc
- 10 Quân Nhân được tuyên dương công trạng trước Quân Đội
- 52 Quân Nhân được tuyên dương công trạng trước Sư Đoàn
- 75 Quân Nhân được ân thưởng tuyên dương trước Lữ Đoàn
- 15 Quân Nhân được ân thưởng Tưởng Lược.



Thiếu tá Lê Văn Mễ (Mê Linh)



Các Chiến sĩ Nhảy Dù sẽ đến những nơi nào cần họ đến. Rất nhiều người lính Nhảy Dù mà Chúng tôi đã chiến đấu chung đã không trở về lại từ trong các cuộc hành quân đó. Barry McCaffrey-Toán CV162



Bốc và thả các toán Viễn Thám

Đại Đội 2

Trinh Sát Nhảy Dù



Một đơn vị ưu tú của Lực Lượng Đặc Biệt là Đại Đội 5/Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù. được biến cải thành Đại Đội 2 Trinh Sát Nhảy Dù ngày 01/08/1970 do Đại úy Trương Văn Út làm Đại Đội Trưởng.

Ngày 30/11/1973 Đại úy Út bị thương và Trung úy Mai Văn Sang Đại Đội Phó Đại Đội 2 Trinh Sát được bổ nhiệm chức vụ Đại Đội Trưởng từ ngày 16/12/1973 đến ngày 30/4/1975.

Các Cuộc Hành Quân đã tham dự:

–**Hành Quân Toàn Thắng/81/2/70/LĐIIND** tại Tây Ninh thuộc Quân Khu III từ 14/12/1970 đến 22/1/1971.

–**Tham dự Hành Quân Lam Sơn 719 Hạ Lào** từ ngày 8/2/1971 đến 6/4/1971. Trong chiến dịch này, ĐĐ2TSND đặt dưới sự điều động của Lữ đoàn II Nhảy Dù do Đại tá Trần Quốc Lịch Lữ Đoàn Trưởng, Trung tá Nguyễn Văn Vỹ Lữ Đoàn Phó gồm 3 Tiểu Đoàn 5, 7, 11ND, Đ2TS, TĐ2PB và các đơn vị Yểm trợ và là Cánh quân thứ 3 của SĐND đóng tại các căn cứ Tà Bạt (Lao Bảo), Alpha và Bravo trên QL-9, bảo vệ trực tiến quân.

–**Tham dự Hành Quân Toàn Thắng 2/71** (Đại Bàng 2–Giai đoạn 5/SĐND) từ ngày 29/9/1971 đến 07/11/1971 Nhiệm vụ của Nhảy Dù trong trận này là vô hiệu hóa áp lực địch dọc theo Quốc lộ 22, sau đó bảo vệ cho các đơn vị Công Binh sửa chữa con đường sau khi địch quân bị đánh bại. Để hoàn thành nhiệm vụ này, Sư Đoàn Nhảy Dù đã khai triển hai Lữ Đoàn với tổng cộng 6 Tiểu Đoàn Nhảy Dù, 2 Tiểu Đoàn Pháo Binh và 2 Đại Đội Trinh Sát.

–**Hành Quân Toàn Thắng Đại Bàng 3/71** trong tỉnh Phước Long thuộc Quân Khu III

–**Hành Quân Toàn Thắng Đại Bàng 8/71** Kampuchia

–**Hành Quân Bắc Bình Vương 4/ĐB/72A** từ ngày 13/3/1972 tại Kontum Quân Khu II

- Chiến dịch Lô Phong** tái chiếm tỉnh Quảng Trị từ tháng 5/1972 tại Quân Khu I
- Mặt Trận Đại Lộc** – Thường Đức tháng 8/1974 tại Quân Khu I
- Mặt Trận Sài Gòn** năm 1975.

Kết quả tổng cộng trong các cuộc hành quân trên Đại Đội Trinh Sát 2 Nhảy Dù đã hạ sát tại trận 209 tên CS, bắt sống 12 tù binh (*có 1 sĩ quan*) và 2 hồi chánh viên.

Trận đánh lấy lừng nhất của Đại Đội 2 Trinh Sát Nhảy Dù:

Một trong những trận đánh lấy lừng của Đại Đội 2 Trinh Sát là trận đánh ở đồi Delta tại Kontum thuộc Quân Khu II, khởi đầu Mùa Hè Đỏ Lửa năm 1972.

Nhằm giải toả áp lực địch đang đè nặng tại tỉnh lỵ Kontum, ĐĐ2TS–ND được lệnh phải phát hiện và bắt buộc đơn vị CSBV xuất đầu lộ diện. Trong khi đó kế hoạch cao đêm của chúng đang tiến hành trong vòng bí mật.

Các cao điểm dọc theo trục lộ từ Dakto Tân Cảnh kéo dài về Kontum, quân CS đã tràn đầy và chế ngự các con đường chiến lược quan trọng được công binh cộng sản thuộc Sư Đoàn 320 CSBV thiết lập xuyên sơn và chỉ cần mở các trận đánh liên tục CSBV sẽ uy hiếp Kontum dễ dàng.

Cũng vì thế, ĐĐ2TS–ND có nhiệm vụ quan trọng này, Ngày 13/3/1972 toàn bộ Đại Đội được lệnh cấp tốc lên trục thẳng để nhảy vào lòng đất địch. Ngọn đồi 1049 được chọn làm mục tiêu chính và đã mang tên là ngọn đồi Delta sau này.

Bị bất thần đánh xuống, Các chiến sĩ Trinh Sát Nhảy Dù như những con điều hâu gặp môi, địch quân hốt hoảng tinh thần ngay từ phút đầu, sau đó khi lấy lại được bình tĩnh thì các toán Viễn Thám của Ta đã nằm ngay giữa phòng tuyến của địch và đang lần ra từng hầm, từng vị trí của địch để “thăm” sức khoẻ các “đồng chí”. Một màn cận chiến xảy ra sau đó, cả đôi bên đều xài với nhau toàn bằng lựu đạn. Có nhiều tên ngoan cố chống trả dữ dội, lựu đạn đôi khi ném đi lại bị ném trả lại, chỉ cần chậm một giây là mất mạng...

Không dùng lựu đạn nữa, chơi mìn Claymore theo kiểu à la mode “Nhảy Dù” cho chắc ăn, tay cầm sẵn “con cóc”, ném một trái khói xuống hầm, rồi ném mìn Claymore xuống theo, xong bấm cóc... “Oành” tiếng nổ vang trời, nóc hầm bung vỡ tung, có tiếng khua động cuống quit ở những hang đào ăn luồng với căn hầm chính: lỗ nhỏ năm ba chú nón cối đang cố chui vào các ngách đục sâu vào vách hầm chính, mặt mày ngây ngô, thất kinh tưởng như bị thiên lôi vừa giáng một búa mà chưa chết...!

Và cứ tiếp tục như thế, các Trung Đội đến sau cứ y theo thủ thuật “*thầy lỗ bấm cóc*” cho đến khi dứt điểm hơn hai chục (20) căn hầm trên đỉnh đồi bung nắp, chẳng nào còn sống nguyên vẹn thì lôi lên, đối xử tử tế với nó, không cần trời, chỉ cho ngồi yên tại chỗ, cho uống cà phê, hút thuốc lá Pallmall, chẳng nào chết thì đem xác. Kiểm lại bắt sống được 12 tên bộ đội chính qui Việt cộng tại chỗ, (*trong số đó có một thiếu úy tên Đoàn Tạo*) chúng chỉ ở lứa tuổi “ăn chưa no, lo chưa tới” ốm đói vì thiếu ăn lâu ngày không tương xứng làm đối thủ với Trinh Sát 2 Nhảy Dù! Về Vũ Khí ta tịch thu 20 thượng liên 12.7ly, 3 trung liên nôi, 4 B40, 11 AK47, 2 máy truyền tin TC và các tài liệu, phóng đồ xuyên sơn chiến lược quan trọng của CSBV.

Đại Đội Trinh Sát 2 Nhảy Dù đã phát hiện ra ý đồ của CSBV và đã làm đầu cầu để các đơn vị Nhảy Dù bạn sau này mang chiến thắng về cho Binh Chung và gây kinh hoàng cho đơn vị được mệnh danh là Sư Đoàn Thép 320 của CSBV. Một sư đoàn rêu rao là bách chiến bách thắng Điện Biên Phủ trước đây phải tháo chạy trước sự chiến đấu anh dũng của các Chiến Sĩ Nhảy Dù VNCH.

Tuyên Dương Công Trạng:

Với các thành tích kể trên Hiệu kỳ của Đại Đội 2 Trinh Sát Nhảy Dù đã được tuyên dương công trạng tập thể với Chương Mỹ Bội Tinh.



Trương Ut (Ut Bạch Lan)
ĐBT-ĐD2 Trinh Sát/Dù (1973)



Những Chiến Binh Nhảy Dù tiến dọc bờ Tây sông Polko tháng 3/1972

Đại Đội 3

Trinh Sát Nhảy Dù



Vì Nhu Cầu Chiến Trường, Bộ Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt giải tán, Ngày 1 tháng 8 năm 1970 Đại Đội 6 của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù chính thức được gia nhập Sư Đoàn Nhảy Dù và cải danh thành Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù và đặt dưới sự điều động trực tiếp của Lữ Đoàn III Nhảy Dù.

Vừa gia nhập vào Gia Đình Mũ Đỏ, các chiến sĩ Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù dưới quyền chỉ huy của Đại úy Nguyễn Chí Thanh đã liên tiếp tham dự nhiều cuộc hành quân tại nội địa cũng như ngoại biên do SĐND tổ chức và chỉ huy.

Lần đầu tiên QLVNCH mở cuộc hành quân truy lùng địch quân sang tận Kampuchea. Đầu tháng 5/1970 trong cuộc hành quân Toàn Thắng 81, SĐND đã chỉ định ĐĐ3TS-ND tham chiến. Tháng 9 năm 1970 với danh nghĩa vừa mới tân lập ĐĐ3TS-ND đã liên tiếp nêu cao tên tuổi và danh dự của đơn vị mình bằng cách giáng cho địch quân những thảm bại nặng nề tại Kompong Chàm.

Ngày 30/1/1971, ĐĐ3TS ND lại được không vận ra Đông Hà, ngày 8/2/1971 ĐĐ3TS đã theo chân SĐND vượt biên suốt 54 ngày đêm chiến đấu truy sát quân CS xâm lược trong cuộc hành quân Hạ Lào Lam Sơn 719.

Dưới sức nóng và rát da người của mùa nắng Hạ Lào, bất chấp mưa đạn của các trọng pháo của quân giặc giầu trong các hốc đá phóng ra suốt ngày đêm, Các Chiến Sĩ của Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù vẫn kiên trì, dũng cảm chiến đấu gây cho Cộng quân những tổn thất nặng nề về nhân mạng cũng như vũ khí. Đáng kể nhất là chiến công thu đạt được tại Căn Cứ Đồi 30.

Mặc dù phải chịu áp lực rất nặng của đối phương với đại pháo và chiến xa yểm trợ, Các Chiến Sĩ Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù đã chiến đấu dũng mãnh, đẩy lui nhiều đợt xung phong biển người điên cuồng của địch, gây cho chúng tổn thất đáng kể với 112 tên

bỏ xác tại chỗ, ta tịch thu 7 súng cộng đồng, 42 vũ khí cá nhân đủ loại, phá huỷ một số quân trang, quân dụng và đạn dược.

Rời chiến trường Hạ Lào, Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù lại tiếp tục lên đường tham dự các cuộc hành quân khác dưới quyền chỉ huy của Tân Đại Đội Trưởng: Trung úy Nguyễn Việt Hoạch. Toàn Thắng 8/71 Lữ Đoàn III Nhảy Dù khai diễn tháng 8 năm 1971 tại Phước Long, Đồng Xoài; Toàn Thắng 2/71 khai diễn từ ngày 29/9/1971 nhằm khai thông Quốc Lộ 22 từ Tây Ninh đến biên giới Miên Việt và truy lùng, tiêu diệt quân Cộng sản Bắc Việt trên đất Kampuchea.

Năm 1972 quân xâm lăng CSBV đã liên tiếp mở những cuộc tấn công quy mô trên toàn cõi đất nước với mưu toan tiến chiếm Kontum, Bình Long rồi đến Quảng Trị. Cộng quân đã tung 3 Sư Đoàn Công Trường 5, 7 và 9 bao vây và uy hiếp tỉnh Bình Long. Ngày 7/4/1972 một lần nữa các Chiến Binh Trinh Sát 3 Nhảy Dù lại nhập cuộc hành quân Toàn Thắng 72C giải vây An Lộc. Các Chiến Sĩ Trinh Sát 3 Nhảy Dù lại được cơ hội nêu cao danh dự sáng chói của đơn vị khi sát cánh cùng các đơn vị bạn khai thông Quốc Lộ 13 và giải toả An Lộc.

Rời chiến trường Bình Long Anh Dũng, Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù lại lên đường tham dự các cuộc hành quân kế tiếp Lam Sơn 72 khai diễn từ ngày 23/5/1972 cho đến ngày 19/9/1972 tại Quảng Trị. Tiếp sau đó là các cuộc hành quân Đại Bàng 72 –A, C, H, E, M, Đại Bàng 18Z, Đại Bàng 73 A+B khai diễn từ ngày 20/9/1972 liên tục tại Thừa Thiên, Đại Lộc Thường Đức... thuộc Quân Khu I, Đại Đội 3 Trinh Sát đã gây cho địch quân nhiều thảm bại.

Suốt 6 năm tham chiến dưới cờ Thiên Thần Sát Địch, Đại Đội 3 Trinh Sát Nhảy Dù đã nhiều phen giáng cho quân địch nhiều đòn chí tử với trên 450 tên bị hạ tại trận, 2 tên bị bắt sống. Tịch thu 31 vũ khí cộng đồng, 217 vũ khí cá nhân. Bắn cháy 2 chiến xa T54, 3 chiến xa PT76.

Cấp Chỉ Huy liên tiếp:

1. Đại Đội Trưởng là Đại úy Nguyễn Chí Thanh. (từ 1/8/70 – 2/1971)
2. Trung úy Nguyễn Việt Hoạch. (từ Tháng 2/1971 đến 4/1975)

Các Cuộc Hành Quân đã tham dự:

- Tháng 9/1970 tham dự Hành quân ngoại biên Toàn Thắng 81.
- Ngày 30/1/1971 được không vận đến Đông Hà tham dự Hành Quân Lam Sơn 719 vượt biên giới tấn công các đơn vị VC tại Hạ Lào trong suốt 54 ngày kể từ ngày 8/1/1971 gây tổn thất nặng nề cho quân địch 112 tên bỏ xác tại trận, tịch thu 7 súng cộng đồng và 42 súng cá nhân đủ loại và phá huỷ rất nhiều trang thiết bị của địch.
- Tháng 8/1971, Tham dự Hành Quân với LĐIIIND trong vùng Phước Long, Phước Vĩnh, Đồng Xoài.
- Ngày 29 tháng 9 1971 tham dự Hành Quân Toàn Thắng 2/71 khai thông QL-22 tại Tây Ninh và biên giới Miên Việt.
- Ngày 7/4/1972 Tham gia các cuộc Hành Quân 72 C tại Phước Long và khai thông QL-13 giải toả áp lực địch ở An Lộc.
- Từ ngày 23/5/1972 đến ngày 19/9/1972 tham gia Chiến dịch Lôi Phong chiếm lại tỉnh Quảng Trị trong Mùa Hè Đỏ Lửa.
- Từ ngày 20/9/1972 tham gia các cuộc Hành Quân Đại Bàng 72 A, B, C...Z cho đến cuộc hành quân Đại Bàng 73 A+B ngày 20/3/1975 trong vùng Quảng Trị.

- Từ ngày 13/8/1974 di chuyển đến Đà Nẵng Đại Lộc tham dự mặt trận Thường Đức.
Bất cứ ở nơi đâu Đại Đội 3 TSND cũng đã từng gây kinh hoàng cho VC, giáng cho địch quân thảm bại nặng nề.

Thành tích đơn vị được ân thưởng:

ĐĐ3TSND đã được tuyên dương công trạng nhiều lần trước Quân Đội như sau:

- 01 Quân Công Bội Tinh.
- 03 Anh Dũng Bội Tinh với Nhành Dương Liễu.
- 06 Anh Dũng Bội Tinh với Ngôi Sao Vàng.
- 30 Anh Dũng Bội Tinh với Ngôi Sao Bạc.
- 50 Anh Dũng Bội Tinh với Ngôi Sao Đồng.
- 10 Chiến Thương Bội Tinh



Đại úy Nguyễn Chí Thanh



Trận chiến nảy lửa với quân VC trên đất Lào



Chiến sĩ QLVNCH lặn lẽ đi vào lòng đất địch

Đại Đội 4 Trinh Sát Nhảy Dù



Ngày thành lập đơn vị:

Cùng với sự thành lập Lữ Đoàn IV Nhảy Dù, Đại Đội 4 Trinh Sát Nhảy Dù được chính thức hình thành trong lúc chiến trận khốc liệt đang diễn ra vào ngày 1 tháng 12, năm 1974 với Đại Đội Trưởng là Trung úy Trần Chí Mỹ.

Cũng như các đơn vị tân lập khác thuộc Lữ Đoàn 4 Nhảy Dù, Quân số của Đại Đội 4 Trinh Sát Nhảy Dù hầu hết lấy từ những thành phần quân nhân kỳ cựu từ các Tiểu Đoàn trực thuộc Sư Đoàn Nhảy Dù và đã được chuẩn bị từ nhiều tháng trước.

Sau khi thành lập xong, Đại Đội cùng theo chân Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn IV Nhảy Dù được tăng cường cho Biệt khu Thủ Đô bảo vệ vòng đai Sài Gòn trong những ngày tháng sôi động năm 1975.

Các Cuộc Hành Quân đã tham dự:

–Mặt Trận Sài Gòn năm 1975

Tài liệu Tham Khảo:

–*Phỏng vấn các Niên Trưởng và Chiến Hữu trong Binh Chung Nhảy Dù.*



Trung úy Trần Chí Mỹ





*“Cố gắng, Bảo Vệ Tổ Quốc Phò Dân
Cố gắng, Nhảy Dù vì nước vong thân”*

Nhảy Dù Cố Gắng – Lê Huy Trứ

Pháo Binh

Sư Đoàn Nhảy Dù





Tóm Lược Tiểu Sử Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù

Pháo Binh SĐND có thể nói bắt đầu được thành hình từ ngày 5/4/1954 khi người Pháp chuyển giao lại cho Quân Đội Quốc Gia Việt Nam từ đơn vị Đệ Tam Đại Đội Súng Cối (3^e Compagnie Étrangère Parachutiste de Mortiers Lourds). Vị Đại Đội Trưởng người Pháp đương thời là Đại úy Robert De Levy, và bởi SVVT số 6185/TTM/1/SL do Trung tướng Nguyễn Văn Hinh ký ngày 5/4/1954, Đệ Tam Đại Đội Súng Cối được cải danh là Đại Đội Súng Cối Nhảy Dù (được trang bị 9 khẩu súng cối 4.2 có thể để dưới đất, hay gắn vào thiết vận xa M113).

Tháng 6 năm 1955, Đại úy De Lavy bàn giao quyền chỉ huy lại cho Trung úy Bùi Kim Kha. Đến ngày 23/5/1956 Trung úy Bùi Kim Kha bàn giao chức vụ Đại Đội Trưởng lại cho Trung úy Huỳnh Long Phi.

Doanh Trại của đơn vị Súng Cối Nhảy Dù:

- Từ 1/05/1954 đến 11/8/1954 dưới thời Liên Hiệp Pháp, Bản doanh của Đệ Tam Đại Đội Súng Cối tọa lạc tại Trường Bưởi Hà Nội.
- Từ 14/08/1954 đến 23/8/1955 khi di chuyển vào Nam đơn vị Súng Cối tạm thời đồn trú tại TTHL Đồng Đế Nha Trang.
- Từ 24/08/1955 cho đến ngày 30/04/1956 di chuyển về Trại Nguyễn Trung Hiếu, Bà Quẹo. Và đến tháng 5/1956 dời về Căn Cứ Hoàng Hoa Thám.

Ngày 26/10/1959 khi Liên Đoàn Nhảy Dù được tăng trưởng thành Lữ Đoàn Nhảy Dù, Đại Đội Súng Cối được cải danh thành Pháo Đội Súng Cối Nhảy Dù.

Ngày 1/12/1965, Lữ Đoàn Nhảy Dù được Bộ Tổng Tham Mưu chấp thuận cải danh thành Sư Đoàn Nhảy Dù, Pháo Đội Súng Cối Nhảy Dù cũng được cải danh thành Tiểu Đoàn Pháo Binh SĐND bởi SVVT số 323/TTM/P3/TC/2/K. Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên là Thiếu tá Huỳnh Long Phi.

Ngày 1/7/1968 Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được thành lập tại căn Cứ Hoàng Hoa Thám Sài Gòn do Thiếu tá Nguyễn Văn Tường làm Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên. Sau khi thành lập Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được gởi đi thụ huấn tại Trường Pháo Binh QL VNCH tại Dục Mỹ.

Để thích ứng với đà lớn mạnh và hoạt động yểm trợ hỏa lực hữu hiệu cho SĐND, ngày 7/7/1968 Bộ Chỉ Huy Pháo Binh SĐND được thành lập bởi SVVT 2681/TTM/P.312/K của Bộ TTM QLVNCH, Vị Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Sư Đoàn đầu tiên là Thiếu tá Huỳnh Long Phi.

Nhiệm Vụ của Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù:

- Thiết lập và điều hành Trung Tâm Phối Hợp Yểm Trợ Hoả Lực/SĐND
- Tham mưu và cố vấn cho vị Tư Lệnh về phương diện yểm trợ hỏa lực cho các đơn vị Nhảy Dù đang tham chiến.
- Lập kế hoạch sử dụng và phối trí hỏa lực yểm trợ khi hành quân.
- Trực tiếp điều động hỏa lực yểm trợ khi các đơn vị hành quân chạm địch.
- Tham dự các buổi họp tại Trung Tâm Hành Quân Sư Đoàn.
- Phối hợp với các Phòng, Ban tham mưu để thi hành các chỉ thị của Tư Lệnh SĐND.
- Tháp tùng với Tư Lệnh trong các chuyến thị sát mặt trận, quan sát, thăm viếng...
- Lập kế hoạch về tổ chức, trang bị và huấn luyện về phương diện Pháo Binh cho SĐND.

Ngày 1/01/1969 Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù được thành lập tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung. Vị Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên là Thiếu tá Bùi Văn Châu và từ đây mỗi Tiểu Đoàn Pháo Binh sẽ yểm trợ trực tiếp cho một Lữ Đoàn Nhảy Dù.

Các Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù và các Pháo Đội của họ thường tháp tùng theo các Lữ Đoàn hoạt động trên khắp bốn vùng chiến thuật. Đôi khi các Pháo đội được tách ra để hoạt động hỏa yểm cho từng Tiểu Đoàn Nhảy Dù.

Ngày 1 tháng 4 năm 1971 sau chiến dịch Hạ Lào Lam Sơn 719, Trung tá Huỳnh Long Phi sang Hoa Kỳ du học, Trung tá Nguyễn Văn Tường được chỉ định thay thế chức vụ Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Nhảy Dù cho đến tháng 4/1975.

(Thời gian từ 26/10/1973 đến 10/5/1974 Trung tá Nguyễn Văn Tường đi học khoá Tham Mưu Trung tá Nguyễn Văn Lược XLTV chức vụ Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Nhảy Dù)

BCH pháo Binh Nhảy Dù đã tháp tùng với SĐND tham chiến hầu hết khắp chiến trường trên 4 Quân Khu và ngoại biên (Kampuchia & Lào); hành quân bộ và luôn cả hành quân không vận, trực thăng vận. Tuy là đơn vị yểm trợ nhưng Pháo Binh Nhảy Dù đã gây tổn thất đáng kể cho địch quân.



Trung tá Huỳnh Long Phi

Tốt nghiệp Khóa 4 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức ngày 18/06/1954 – Thuyên chuyển về Đệ Tam Đại Đội Súng Cối Nhảy Dù tại Trường Buồi (Hà Nội). Ngày 14/08/1954 toàn bộ (ĐĐSC/ND) được Hải Quân Pháp, hải vận vào Nam và trú đóng tại Đồng Đế (Nha Trang). Ngày 23/5/1956 đảm nhận chức vụ Đại Đội Trưởng Đại Đội Súng Cối Nhảy Dù.

Ngày 1/12/1965 thành lập Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù và giữ chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng. Ngày 7/7/1968 Bộ Chỉ Huy Pháo Binh SĐND được thành lập, Thiếu tá Huỳnh Long Phi là Chỉ Huy Trưởng Pháo binh Sư Đoàn Nhảy Dù. Ngày 1 tháng 4 năm 1971 – Tham dự khóa Chỉ Huy Tham Mưu tại Ft. Leavenworth Kansas City Hoa Kỳ.

Ngày 14/7/1972 Tử nạn trực thăng tại mặt trận Hải Lăng, Quảng Trị, truy thăng Đại Tá



Trung tướng Dư Quốc Đống thị sát một căn cứ Hoả Lực Nhảy Dù



Pháo Binh Nhảy Dù yểm trợ chiến trường



Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù

Là hậu thân của Đại Đội Súng Cối Nhảy Dù được chuyển giao từ Đệ Tam Đại Đội Súng Cối (3^e *Compagnie Étrangère Parachutiste de Mortiers Lourds*) thuộc Quân Đội Liên Hiệp Pháp từ ngày 5 tháng 4 năm 1954 và Trung úy Bùi Kim Kha là Đại Đội Trưởng Việt Nam đầu tiên.

Đến ngày 1/12/1965 được phát triển thành Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù bởi SVVT số 323TTM/P3/TC/2K để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng của Sư Đoàn Nhảy Dù và Thiếu tá Huỳnh Long Phi là Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên.

Doanh Trại của Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù từ khi mới thành lập tại Căn cứ Hoàng Hoa Thám cho đến ngày 30/4/1975.

Đến ngày 1/7/1968 khi lập thêm các Tiểu Đoàn 2 và 3 Pháo Binh Nhảy Dù, TĐPB Nhảy Dù cũng được cải danh thành **Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh Nhảy Dù** bởi văn thư số 2681/TTM/3/2/K ngày 7/7/1968.

Khi Thiếu tá Huỳnh Long Phi lên làm Chỉ Huy Trưởng Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Nhảy Dù bàn giao chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng lại cho Thiếu tá Trần Thanh Liêm.

Về phương diện tổ chức, Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh Nhảy Dù gồm có 4 Pháo Đội: Pháo Đội Chỉ Huy và 3 Pháo Đội Tác Xạ A1, B1 và C1.

Về phần trang bị Tiểu Đoàn 1 PBNĐ được trang bị 18 khẩu đại bác 105ly M102.

Về phương diện chiến thuật: Tiểu Đoàn 1 PBNĐ yểm trợ hành quân cho một Lữ Đoàn Nhảy Dù và được điều động bởi Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn tùy theo nhu cầu hành quân.

Các Đơn vị trưởng liên tiếp

- | | |
|------------------------------|---------------------------|
| 1. Đại úy Robert De Levy | (01/05/1954 – 31/05/1955) |
| 2. Trung úy Bùi Kim Kha | (01/06/1955 – 23/05/1956) |
| 3. Thiếu tá Huỳnh Long Phi. | (01/12/1965 – 07/07/1968) |
| 4. Thiếu tá Trần Thanh Liêm | (07/07/1968 – 15/07/1971) |
| 5. Thiếu tá Bùi Đức Lạc | (16/07/1971 – 01/01/1973) |
| 6. Thiếu tá Nguyễn Văn Thông | (02/01/1973 – 01/10/1973) |
| 7. Thiếu tá Nguyễn Bá Trí | (02/10/1973 – 30/04/1975) |

Nơi đồn trú liên tiếp:

- Trường Bưởi (Hà Nội) kể từ ngày 01/05/1954 – 11/8/1954
- Trại Đông Đê (Nha Trang) từ ngày 18/08/1954 – 23/08/1955
- Trại Nguyễn Trung Hiếu (Chí Hoà) từ ngày 24/03/1955 – 31/04/1956
- Căn cứ Hoàng Hoa Thám kể từ ngày 1/5/1956.

Số lần tuyên dương công trạng.

- 1 lần tuyên dương công trạng trước Quân Đội do CL số 208/TTM/CL ngày 26/4/1968
- 3 bằng tuyên công đơn vị do quyết định số 1029/TTM/TQT/QĐ/BTL ngày 16/12/1968; CL số 121-D/TTM/CL ngày 19/5/1971; CL số 043-D/TTM/CL ngày 10/2/1972.

Tài liệu tham khảo:

- *Tiểu Sử và Thành Tích của Sư Đoàn Nhảy Dù* do BTL/SĐND/Phòng TLC ấn hành năm 1974.



Pháo Binh Nhảy Dù trong Chiến dịch LS719



Pháo Binh Nhảy Dù



Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù

Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được thành lập ngày 1 tháng 7 năm 1968 tại căn Cứ Hoàng Hoa Thám Sài Gòn để đáp ứng nhu cầu của SĐND trước chiến trường sôi động. Thiếu tá Nguyễn Văn Tường làm Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên. Sau khi thành lập Tiểu Đoàn 2 PBND được gởi đi thụ huấn tại Trường Pháo Binh QLVNCH tại Dục Mỹ, Nha Trang.

Cuối tháng 11/1968 sau thời gian huấn luyện, TĐ2PBND trực tiếp tham chiến với LĐIIND tại chiến trường Tây Ninh Bình Long và Phước Long thuộc Quân Khu III.

Doanh Trại Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được di chuyển về đồn trú tại Căn Cứ Nguyễn Huệ (*Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 2 Nhảy Dù*), Long Bình thuộc tỉnh Biên Hoà.

Về tổ chức, Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù gồm có 4 Pháo Đội: Pháo Đội Chỉ Huy và 3 Pháo Đội Tác Xạ A2, B2 và C2.

Về phần trang bị: 3 Pháo đội Tác Xạ/Tiểu Đoàn 2 PBND được trang bị 18 khẩu đại bác 105ly M102. Đặc điểm của loại súng đại bác 105ly M102 này là gọn, nhẹ, linh động, chịu đựng sức mạnh giật hậu, dễ điều khiển. Thích hợp cho nhu cầu lưu động của Lực Lượng Tổng Trừ Bị.

Kể từ ngày thành lập, Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù đã từng tham dự:

- 8 cuộc Hành Quân cấp Quân Đoàn.
- 25 cuộc Hành Quân cấp Sư Đoàn.
- 4 cuộc Hành Quân thao dượt.

Các vị Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù :

1. Thiếu tá Nguyễn Văn Tường (01/07/1968 – 01/04/1971).
2. Thiếu tá Bùi Đức Lạc (02/04/1971 – 15/07/1971).
3. Thiếu tá Nguyễn Văn Lước (16/07/1971 – 30/09/1973)
4. Thiếu tá Nguyễn Ngọc Triệu (01/10/1973 – 30/04/1975)

Số lần tuyên dương công trạng.

Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được nhận lãnh các huy chương như sau:

- Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù được 4 lần tuyên dương trước Quân Đội
- Hiệu kỳ được mang 3 bảng tuyên công màu Anh Dũng Bội Tinh với nhánh dương liễu.

Cá Nhân:

- 01 Bảo Quốc Huân Chương.
- 30 Huy Chương trước Quân Đội
- 55 Huy Chương trước Quân Đoàn
- 308 Huy Chương trước Sư Đoàn
- 328 Huy Chương trước Lữ Đoàn
- Trông lục: 30 trước Sư Đoàn, 6 trước Lữ Đoàn,
- 141 Chiến Thương Bội Tinh,
- 19 Huy Chương Hoa Kỳ

Tài liệu tham khảo:

- *Tiểu Sử và Thành Tích của Sư Đoàn Nhảy Dù do Phòng TLC/SĐND ấn hành 1974.*



Pháo Binh Nhảy Dù tại mặt trận Quân Khu II



*Pháo Binh Nhảy Dù trong chiến dịch LS719
Kỷ Niệm 19 Năm Thành Lập Binh Chung Nhảy Dù*



Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù

Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù khởi sự được thành lập từ ngày 1/10/1968 tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, bởi SVVT số 2366/BTL SĐND/P3/HL ngày 7/10/1968 và được Bộ Tổng Tham Mưu/QLVNCH chính thức chấp thuận vào ngày 1/01/1969 bởi SVVT số 2366/TTM/K ấn ký ngày 16/12/1968.

Vị Tiểu Đoàn Trưởng đầu tiên là Thiếu tá Bùi Văn Châu và từ đây mỗi Tiểu Đoàn Pháo Binh sẽ yểm trợ trực tiếp cho một Lữ Đoàn Nhảy Dù.

Trong thời gian thành lập, Tiểu Đoàn 3 PBND được huấn luyện giai đoạn 1 từ ngày 7/10/1968 tại TTHL Quang Trung. Sau đó các Pháo Đội A3, B3 và C3 lần lượt được gọi đi huấn luyện tại Trường Pháo Binh QLVNCH tại Dục Mỹ.

Doanh trại của Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù từ lúc thành lập cho đến tháng 8/1971 tọa lạc trong căn cứ Nguyễn Huệ ở Long Bình, đến tháng 8/1971 di chuyển về Căn Cứ Ngô Xuân Soạn tại Tam Hiệp Biên Hoà.

Nhiệm vụ của TĐ3PBND là yểm trợ hành quân đến cấp Lữ Đoàn cho các đơn vị thuộc SĐND trên khắp 4 vùng chiến thuật theo nhu cầu do Bộ Chỉ Huy Pháo Binh SĐND chỉ định.

Các vị Tiểu Đoàn Trưởng chỉ huy liên tiếp Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù:

1– **Thiếu tá Bùi Văn Châu** từ ngày 6/1/1969 bởi quyết định số 79/SĐND/TQT ngày 6/1/1969; đến ngày 26/2/1971) bị VC bắt trong trận Hạ Lào, đời 31.

2– **Thiếu tá Nguyễn Văn Nghi** từ ngày 06/03/1971 do QĐ số 108/SĐND/TQT đến ngày 01/11/1973.

3– **Thiếu tá Nguyễn Thành Công** từ 02/11/1973 do QĐ số 4913 SĐND/TQT đến ngày 22/09/1974)

4– **Thiếu tá Nguyễn Văn Thông** từ ngày 23/09/1974 do QĐ số 4311/SĐND/TQT đến tháng 30/4/1975).

Về tổ chức, Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù gồm có 4 Pháo Đội: Pháo Đội Chỉ Huy và 3 Pháo Đội Tác Xạ A3, B3 và C3.

Về phần trang bị Tiểu Đoàn 3 PBND được trang bị 18 khẩu đại bác 105ly M102.

Tuyên dương công trạng.

- Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù được 1 lần tuyên dương trước Quân Đội
- Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù được 1 lần tuyên dương trước Quân Đoàn.

Tài liệu tham khảo:

- *Tiểu Sử và Thành Tích của Sư Đoàn Nhảy Dù do BTL/SĐND/ Phòng TLC ấn hành năm 1974.*



Các Pháo Thủ Nhảy Dù tại mặt trận An Lộc 1972



Pháo Binh Dù vừa thả xuống đồi 31 ngày 8/2/1971 trong chiến dịch LS719



Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù

Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù được chính thức thành lập vào ngày 1/01/1975 tại trại Đào Văn Thọ trong Căn Cứ Hoàng Hoa Thám. Cũng như các đơn vị tân lập khác của Sư Đoàn Nhảy Dù, thành phần nhân sự được rút ra từ các đơn vị Pháo Binh hiện hữu trong Sư Đoàn Nhảy Dù rồi bổ sung thêm từ các tân binh mới tuyển mộ. Tính đến ngày 30/4/1975 Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù đã hoàn tất việc thành lập và huấn luyện tại chỗ cho 2 Pháo Đội tác xạ A4 & B4.

Riêng Pháo Đội C4 chỉ mới vừa thành lập được thành phần nhân sự cho 2 khẩu đội do Trung úy Từ Văn Khánh phụ trách.

Các vị chỉ huy Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù sơ khởi gồm:

1. **Thiếu tá Đặng Hữu Minh:** Tiểu Đoàn Trưởng,
2. **Thiếu tá Nguyễn Cận Ngọc:** Tiểu Đoàn Phó kiêm Trưởng Ban 3,
3. **Đại úy Nguyễn Văn Bê:** Pháo Đội Trưởng Pháo Đội Chỉ Huy 4,
4. **Đại úy Nguyễn Hữu Dưỡng:** Pháo Đội Trưởng Pháo Đội A4,
5. **Đại úy Đàm Quang Nhẫn:** Pháo Đội Trưởng Pháo Đội B4,
6. **Trung úy Từ Văn Khánh:** Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C4.

Về tổ chức: Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù gồm có 4 Pháo Đội: Pháo Đội Chỉ Huy và 3 Pháo Đội Tác Xạ A4, B4 và C4.

Về phần trang bị: Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù được trang bị 18 khẩu đại bác 105ly M102. Đầu tháng 2/1975 tuy thành lập chưa hoàn tất, nhưng Tiểu Đoàn 4 Pháo Binh Nhảy Dù cũng đã ra quân để yểm trợ cho Lữ Đoàn IV Nhảy Dù hành quân trong địa bàn Biệt Khu Thủ Đô.

(Đại bác M102 105ly là loại Pháo trang bị cho Nhảy Dù. Được sản xuất từ năm 1962 và được sử dụng từ 1964. M102 gọn nhẹ có thể thả dù hay câu bằng trực thăng (trực thăng UH-60 Black Hawk. Kích thước: dài 6.4m, nòng dài 3.36m, ngang 1.96m, cao 1.59m, khung gầm và nhiều cơ phận được làm bằng hợp kim nhôm bọng, không có tấm che, càng không cần bung ra lại có 1 bánh xe kim loại để có thể quay tại chỗ 360 độ, khi 2 bánh xe được nâng lên khỏi mặt đất, nòng súng mỏng. Súng chỉ nặng 1496kg! Góc bắn của súng là từ +75 độ xuống -5 độ. Bắn cùng loại đạn với M101, tầm bắn xa hiệu quả là 11.5km khi bắn đạn HE, M102 bắn xa hơn chút ít vì nòng dài hơn M101. Cả 2 đều có 8 người cho 1 khẩu đội, bắn trung bình 3 phút/phút, trường hợp cấp bách có thể bắn 10 phút/phút trong thời gian ngắn.)

Tài liệu tham khảo:

1. *Insignia of The Republic Of VietNam Airborne Division* copyright @ 2002 by Harry F. Pugh
2. *Pháo Binh SĐND của Bùi Đức Lạc* trên <http://www.phaobinhvnch.com>
3. *Phóng vấn trực tiếp một số chiến hữu và Niên trưởng trong SĐND*



Khoá 1/74 Sĩ Quan Căn Bản Pháo Binh Tại Trường PB Dục Mỹ Ninh Hoà.
(Khoá có 30 Sĩ Quan Pháo Binh Nhảy Dù)



Đại bác 105ly M102 Howitzer là phiên loại trang bị cho Nhảy dù. Được sử dụng từ 1964. M102 gọn nhẹ để có thể thả dù hay câu bằng trực thăng. Kích thước: dài 6.4m, nòng dài 3.36m, ngang 1.96m, cao 1.59m, khung gầm và nhiều cơ phận được làm bằng hợp kim nhôm bọng, không có tấm che, càng không cần bung ra lại có 1 bánh xe kim loại để có thể quay tại chỗ 360 độ, trong khi 2 bánh xe được nâng lên khỏi mặt đất, nòng súng mởng. Súng chỉ nặng 1496kg! Góc bắn từ +75 độ xuống -5 độ, cùng loại đạn với M101, tầm bắn xa hiệu quả là 11.5km,. Cần 8 người cho 1 khẩu đội, bắn trung bình 3 phút/phút, trong trường hợp cấp bách có thể bắn 10 phút/phút trong thời gian ngắn.